

CÔNG TY CỔ PHẦN XNK NÔNG SẢN THỰC PHẨM AN GIANG

Địa chỉ: 2045 Trần Hưng Đạo, phường Mỹ Thới, TP Long Xuyên, tỉnh An Giang

Điện thoại: 02963 932 963 Fax: 02963 932 981

Email: xnknstpagg@hcm.vnn.vn

Long Xuyên, ngày 08 tháng 4 năm 2022

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

1. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

1.1. Bảng chỉ tiêu so sánh kết quả SXKD thực hiện so với kế hoạch trong năm 2021:

ĐVT: Triệu đồng

CHỈ TIÊU	ĐVT	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2021	% TH21 /KH21
Tổng doanh thu thuần	Tr.đ	828.509	984.490	84,16
Tổng chi phí	Tr.đ	802.124	935.530	85,74
Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	26.385	48.960	53,89
Thuế TNDN	Tr.đ	5.347	9.792	54,61
Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	21.038	39.168	53,71
Xuất khẩu gạo				
+ Kim ngạch xuất	Tr.USD	0,2	1,00	17,33
+ Sản lượng xuất	Tấn	332,00	2.000,00	16,60
Nhập khẩu nguyên liệu thức ăn				
+ Kim ngạch nhập	Tr. USD	1,20	10,68	11,20
+ Sản lượng nhập	Tấn	2.605,00	27.200,00	9,58
Sản lượng tiêu thụ TÁC N TS	Tấn	39.133,02	56.000,00	69,88
+ Thức ăn bán ngoài	Tấn	35.898,82	50.250,00	71,44
+ Tiêu thụ nội bộ	Tấn	3.234,21	5.750,00	56,25

Kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm 2021 chịu ảnh hưởng bởi tình hình dịch bệnh COVID-19 diễn biến phức tạp và kéo dài, các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận trước và sau thuế chưa đạt so với kế hoạch đề ra. Cụ thể như sau:

- Sản lượng thức ăn chăn nuôi - thủy sản đạt 71% so với kế hoạch, sản lượng giảm ngoài nguyên nhân dịch bệnh COVID-19 thì phần lớn do giá các sản phẩm chăn nuôi giảm thấp kéo dài làm cho các hộ nuôi thu hẹp thậm chí ngưng tái đàn.

- Mảng lương thực còn nhiều khó khăn về đầu ra và chi phí khấu hao TSCĐ rất cao. Mặc dù, Công ty đã tận dụng thời điểm giá tốt thực hiện sản xuất kinh

doanh các lô hàng có lợi nhuận khá, nhưng sản lượng vẫn không đạt so kế hoạch chủ yếu do ảnh hưởng của dịch bệnh.

- Hoạt động kinh doanh về giết mổ ở Xí nghiệp Chế biến Lâm Súc Sản về cơ bản ổn định mặc dù có tình hình dịch bệnh. Riêng hoạt động chăn nuôi heo ở Trại Chăn Nuôi Vĩnh Khánh đang gặp rất nhiều khó khăn do giá bán giảm thấp kéo dài, chi phí chăm sóc trong điều kiện còn tiềm ẩn nguy cơ dịch tả lợn Châu Phi làm giá thành tăng cao,

- Mảng chăn nuôi cá tra của Công ty gặp nhiều khó khăn về đầu ra, giá thị trường thấp trong điều kiện phải tiêu thụ cá nuôi quá lứa giá thành cao từ năm trước chuyển sang, đã làm ảnh hưởng rất lớn đến hiệu quả hoạt động chung của toàn Công ty.

- Hoạt động đầu tư góp vốn với Công ty TNHH Thương mại Sài Gòn – An Giang và đơn vị góp vốn liên doanh Công ty TNHH Sài Gòn – Châu Đốc hiệu quả giảm so cùng kỳ phần lớn chịu ảnh hưởng của tình hình dịch bệnh COVID-19.

1.2. Bảng các chỉ tiêu tài chính trọng yếu:

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2020	Năm 2021
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn / Nợ ngắn hạn	Lần	5,00	1,87
+ Hệ số thanh toán nhanh: <u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	Lần	2,55	1,43
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn:			
+ Hệ số Nợ / Tổng tài sản	Lần	0,13	0,38
+ Hệ số Nợ / Vốn chủ sở hữu	Lần	0,15	0,61
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho bình quân	Vòng	3,39	6,13
+ Vòng quay tổng tài sản Doanh thu thuần / Tổng tài sản bình quân	Lần	1,65	1,42
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	Lần	0,03	0,03
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu	Lần	0,05	0,05
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản	Lần	0,04	0,03
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh / Doanh thu thuần	Lần	0,03	0,01

1.3. Đánh giá việc thực hiện SXKD năm 2021:

a. Các mặt làm được:

Thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2021, HĐQT và Ban Điều hành đã có nhiều nỗ lực cụ thể trong hoạt động quản trị, điều hành Công ty nên đã đạt được một số tiến bộ như sau:

- Trong bối cảnh khó khăn chung về giãn cách xã hội và phong tỏa kéo dài do dịch bệnh COVID-19 bùng phát phức tạp và nghiêm trọng, để ổn định các mảng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty không bị gián đoạn, Công ty đã thực hiện quy trình SXKD ba tại chỗ; nhất là Xí nghiệp thức ăn chăn nuôi thủy sản, đảm bảo hoạt động liên tục từ khâu mua nguyên liệu, tổ chức sản xuất đến khâu bán hàng.

- Trại Chăn nuôi Vĩnh Khánh được sáp nhập vào Xí nghiệp Thức ăn chăn nuôi thủy sản để kiện toàn mô hình quản lý tập trung: từ sản xuất thức ăn đến tự tiêu dùng trong chăn nuôi, là nền tảng tự đánh giá, tự cải tiến và nâng cao chất lượng thành phẩm thức ăn trong từng khâu, từ đó đáp ứng được nhu cầu kịp thời của thị trường tiêu thụ ngày càng đa dạng và cạnh tranh liên tục.

- Xí nghiệp Xuất khẩu lương thực hiện tái cơ cấu lại tài sản, thanh lý những tài sản không cần dùng không phát huy được hiệu quả sản xuất kinh doanh.

b. Các mặt chưa làm được:

- Xí nghiệp Thức ăn chăn nuôi thủy sản đổi diện tình hình khó khăn khách quan của việc đứt gãy thị trường nhập khẩu nguyên liệu thức ăn, bị động trong tính toán dự trữ nguyên liệu cho những tháng đầu năm 2021 do Xí nghiệp thiếu kinh nghiệm trong thời điểm bắt đầu phát sinh dịch bệnh, đưa đến giá thành cao, tiêu thụ có nhiều khó khăn.

- Xí nghiệp Xuất khẩu Lương thực: do thiếu nhân lực và ảnh hưởng các lệnh giãn cách do dịch bệnh nên công tác thu mua thực hiện chưa ổn định, chưa đa dạng hóa được các kênh tiêu thụ đưa đến sản lượng tiêu thụ thấp, hiệu quả chưa cao.

- Công tác đào tạo nhân viên triển khai chậm, chất lượng hiệu quả công việc từng khâu còn có giới hạn.

2. Tình hình tài chính:

2.1 Tình hình tài sản:

Tổng tài sản của công ty cuối năm 2021 là 642 tỷ đồng, tăng gần 48% so với đầu năm (mức tăng 207 tỷ đồng).

- Trong đó tài sản ngắn hạn tăng 58% (mức tăng 168 tỷ đồng), chủ yếu tăng ở chỉ tiêu khoản phải thu 348% (mức tăng 217 tỷ đồng), chỉ tiêu tiền và các khoản tương đương tiền cũng tăng 359% (mức tăng gần 46 tỷ đồng) nhưng giảm ở các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn 87% (mức giảm 61 tỷ đồng), chỉ tiêu hàng tồn kho giảm gần 25% (mức giảm trên 34 tỷ đồng).

- Chỉ tiêu tài sản dài hạn cũng tăng gần 26% so với đầu năm (mức tăng 39 tỷ đồng), trong đó tăng chủ yếu ở chỉ tiêu đầu tư tài chính dài hạn 167% (mức tăng 43

tỷ đồng), tăng chỉ tiêu xây dựng cơ bản dở dang 43% (mức tăng gần 7 tỷ đồng). Các khoản giảm chủ yếu do trích khấu hao, thanh lý tài sản không cần dùng và phân bổ đầy đủ chi phí lợi thế kinh doanh 5,6 tỷ đồng vào chi phí quản lý trong năm 2021.

2.2 Tình hình nợ phải trả:

Nợ phải trả tăng 321% (mức tăng 186 tỷ đồng), chủ yếu tăng ở chỉ tiêu vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn.

2.3 Báo cáo về kết quả đầu tư:

Năm 2021, Công ty thực hiện các khoản đầu tư, mua sắm, lắp đặt các trang thiết bị, cải tạo nâng cấp cơ sở hạ tầng phục vụ SXKD. Trong đó, tổng giá trị tài sản tăng trong năm: 6,5 tỷ đồng và tổng chi phí sửa chữa là 3,4 tỷ đồng. Cụ thể:

- Mua sắm mới 2 xe ô tô cho Công ty trị giá 3,6 tỷ đồng.
- Đầu tư cải tạo, nâng cấp trang thiết bị cho các đơn vị Xí nghiệp Thức Ăn Chăn Nuôi Thủy Sản, Chi nhánh Xuất khẩu Lương thực với tổng giá trị 2,9 tỷ đồng
- Thực hiện chuyển đổi mục đích sử dụng đất cho Xí nghiệp Chế biến Lâm Súc Sản gần 0,4 tỷ đồng theo yêu cầu của Sở Tài nguyên môi trường Tỉnh.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

3.1. Cải tiến về cơ cấu tổ chức:

Tiếp tục sắp xếp bộ máy nhân sự dựa trên sự phân công nhiệm vụ rõ ràng, phù hợp năng lực chuyên môn. Tiếp tục thực hiện chính sách trả lương, thưởng minh bạch gắn với kết quả kinh doanh và hiệu quả công việc, năng lực chuyên môn của từng cá nhân và đơn vị trực thuộc tạo được động lực cho sự cống hiến và tăng trưởng các mặt hoạt động của Công ty.

3.2. Cải tiến về chính sách, quản lý:

- Thực hiện đổi mới và bổ sung nguồn nhân lực, tăng cường đào tạo nhằm nâng cao kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ và tay nghề cho người lao động.

- Thường xuyên quan tâm hoàn thiện thể chế và năng lực quản trị nội bộ thông qua việc tăng cường hoạt động kiểm soát và quản lý chặt chẽ định mức vật tư, nguyên vật liệu đầu vào và các chi phí khác để tiết giảm chi phí, quản lý giá thành cạnh tranh để nâng cao hiệu quả kinh doanh.

- Duy trì hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế đối với chế biến, sản xuất lương thực và thức ăn chăn nuôi. Nghiên cứu áp dụng bộ tiêu chí “Hàng Việt Nam chất lượng cao – Chuẩn hội nhập” cho ngành Gạo, đáp ứng yêu cầu của thị trường và người tiêu dùng.

4. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022:

4.1. Đánh giá thuận lợi và khó khăn trong năm 2022:

4.1.1. Thuận lợi:

- Tình hình dịch bệnh do COVID-19 dần được kiểm soát trên quy mô toàn cầu. Các nước đã sản xuất được nhiều loại Vaccine với quy mô tiêm chủng ngày càng mở rộng, đưa đến khả năng miễn dịch cộng đồng sẽ làm cho thị trường xuất nhập khẩu của các mặt hàng nguyên liệu thức ăn chăn nuôi; gạo xuất khẩu không bị đứt gãy như năm 2021, đưa đến khả năng Công ty đa dạng được khách hàng trong hoạt động xuất nhập khẩu. Đặc biệt kinh nghiệm phòng ngừa; xử lý dịch bệnh của Việt Nam cùng mục tiêu kép phát triển kinh tế bằng cách giảm thiểu hợp lý việc phong tỏa, giãn cách xã hội sẽ làm cho thị trường trong nước được thông suốt, giúp cho lượng mua bán nội địa, đầu tư,.. của Công ty không gặp trở ngại như năm 2021.

- Dự báo nhu cầu thủy sản tiếp tục tăng cao tại các thị trường lớn về thủy sản của Việt Nam như Hoa Kỳ, EU, Nhật Bản... sẽ thúc đẩy xuất khẩu ngành hàng này của Việt Nam và tạo cơ hội cho các doanh nghiệp chăn nuôi thủy sản cũng như sản xuất thức ăn có cơ hội phát triển và đạt tăng trưởng cao.

- Năm 2022 dự báo vẫn có nhiều cơ hội cho xuất khẩu gạo bởi nhu cầu lương thực của thế giới tăng, hơn nữa chất lượng gạo của Việt Nam được người tiêu dùng trên nhiều nước ưa chuộng. Bộ Nông nghiệp Mỹ (USDA) vừa đưa ra dự báo thương mại gạo toàn cầu năm 2022 đạt 48,8 triệu tấn, tăng khoảng 100.000 tấn so với năm trước. Trong đó, dự báo XK gạo Việt Nam năm 2022 đạt 6,4 triệu tấn; Thái Lan đạt 6,5 triệu tấn.

- Kinh tế tuần hoàn đang là xu hướng tất yếu của các quốc gia trên thế giới và Việt Nam, nhất là khi đại dịch COVID-19 lan rộng đã định hình rõ hơn xu hướng đầu tư và phát triển bền vững. Đây cũng là mô hình kinh tế mà trong đó các hoạt động thiết kế, sản xuất, tiêu dùng và dịch vụ nhằm giảm khai thác nguyên liệu, vật liệu, kéo dài vòng đời sản phẩm, hạn chế chất thải phát sinh và giảm thiểu tác động xấu đến môi trường. Trong nền kinh tế nông nghiệp tuần hoàn gắn với tăng trưởng xanh, phụ phẩm trong nông, lâm, thủy sản đang được xem là đầu vào quan trọng, kéo dài chuỗi giá trị gia tăng trong nông nghiệp, Công ty là đơn vị có sẵn lợi thế này trong xu hướng chung của kinh tế tuần hoàn.

4.1.2. Khó khăn:

- Năm 2022, môi trường đầu tư nhiều yếu tố bất định, nỗi lo lạm phát tăng cao trở lại, đại dịch COVID-19 chưa hoàn toàn kết thúc do xuất hiện các biến chủng mới, sự gián đoạn chuỗi cung ứng và nhu cầu năng lượng tăng đột biến đã đẩy giá cả lên cao.

- Thương chiến Mỹ - Trung vẫn còn tiềm tàng, thương mại nông sản Mỹ - Trung còn khó dự đoán, trong đó có các mặt hàng nguyên liệu chủ yếu sản xuất thức ăn chăn nuôi (Bã đậu nành,...). Từ đó, việc dự báo sản lượng và thời điểm nhập khẩu tối ưu nguyên liệu thức ăn còn gặp nhiều khó khăn. Hơn nữa, cuộc chiến Nga - Ukraine đã làm cho giá năng lượng (dầu mỏ, khí đốt) tăng đột biến; thương mại một số mặt hàng nguyên liệu từ nông sản (lúa mì..) biến động mạnh,

làm cho giá cả các loại nguyên liệu tăng cao, đưa đến giá thành thức ăn cũng tăng theo.

- Rủi ro về dịch bệnh tả heo Châu Phi vẫn còn tiềm tàng, các dịch bệnh khác vẫn có khả năng phát sinh, giá cả sản phẩm chăn nuôi cũng còn bấp bênh.

- Diễn biến môi trường nước trên sông Cửu Long theo chiều hướng không thuận lợi, làm cho việc nuôi cá tra có tỷ lệ hao hụt ngày càng lớn, nếu không có các biện pháp cải tiến kỹ thuật, quản trị nhanh và hiệu quả. Dự báo thị trường cá tra phục hồi nhưng mức độ có giới hạn do nguồn cung trong nước dễ dàng tăng nhanh trở lại, đặc biệt ở các vùng nuôi của các doanh nghiệp lớn. Điều này đòi hỏi Công ty phải cải tiến trong quản trị, kỹ thuật nuôi cá để tăng tính cạnh tranh trong chất lượng, giá thành.

- Cơ sở mua, chế biến lương thực của Công ty chưa đáp ứng tốt nhu cầu của thị trường gạo chất lượng cao.

4.2. Kế hoạch SXKD năm 2022 và các giải pháp thực hiện:

4.2.1. Trên cơ sở nhận diện những thuận lợi, khó khăn vừa nêu, Ban Tổng Giám đốc Công ty đề ra những giải pháp sau đây để đạt được các chỉ tiêu quan trọng của kế hoạch SXKD năm 2022 như:

- Tổng doanh thu: 2.194.476 triệu đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 52.488 triệu đồng.

4.2.2. Các giải pháp thực hiện Kế hoạch năm 2022:

Trên cơ sở tối ưu hóa nguồn lực, thực hiện cơ chế phân công minh bạch các cấp quyền hạn, đánh giá hiệu quả kịp thời và tự chịu trách nhiệm, Ban Tổng Giám đốc Công ty đề ra các giải pháp sau đây:

4.2.2.a. Giải pháp về nhân sự:

- Sắp xếp lại, bổ sung nhân sự theo đúng chuyên môn, sở trường.
- Chú trọng công tác đào tạo cập nhật thường xuyên các kiến thức chuyên môn, khuyến khích nhân sự luôn tự đào tạo.
- Phát huy tinh thần làm việc nhóm một cách có hiệu quả.

4.2.2.b. Giải pháp về quản trị điều hành:

- Đổi mới và xây dựng cơ chế lương, thưởng theo hướng thu nhập gắn với hiệu quả công việc của từng cá nhân; có cơ chế khuyến khích, phân chia lợi nhuận đối với từng cá nhân, bộ phận.

- Rà soát, sửa đổi các quy trình, quy chế của Công ty cho phù hợp với tình hình mới. Xây dựng các quy trình cụ thể trong mua, bán, sản xuất chế biến trên nguyên tắc minh bạch, nhanh chóng, hiệu quả.

- Hiện đại hóa việc quản trị bằng hệ thống phần mềm chạy trên cơ sở dữ liệu đám mây, các số liệu được cập nhật online thuận lợi trong cập nhật thông tin cho

quản lý điều hành. Tăng cường họp trực tuyến để kịp thời nắm bắt thông tin, các đề xuất để ra các quyết định SXKD kịp thời.

- Củng cố bổ sung lại đội ngũ bán hàng lương thực cả thị trường xuất khẩu và trong nước theo hướng kết hợp liên doanh, liên kết với các đối tác tin cậy và củng cố phát triển lại tự doanh của Công ty.

- Tăng cường việc sử dụng chuyên gia trong từng lĩnh vực nhằm cập nhật các biện pháp quản trị điều hành tiên tiến.

4.2.2.c. Giải pháp về đầu tư:

- Đầu tư mở rộng nhà máy chế biến thức ăn.
- Đầu tư xây dựng vùng nguyên liệu và máy móc thiết bị cho mảng lương thực.

Tổng cộng giá trị đầu tư: 500 tỷ đồng.

4.2.2.d. Giải pháp về tài chính:

- Quản trị tài chính theo nguyên tắc tập trung về Công ty.
- Xây dựng các nguyên tắc thực hành quản trị rủi ro trong mua nguyên liệu, trong công nợ bán hàng, trong quá trình lưu kho cũng như sản xuất chế biến.

Trên đây là tổng hợp tình hình SXKD năm 2021 và kế hoạch SXKD năm 2022 của Ban Tổng Giám đốc Công ty, kính trình ĐHĐCĐ thông qua./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Hứa Minh Trí